

**KHOẢN VAY 2968-VIE: DỰ ÁN HỖ TRỢ NÔNG NGHIỆP CÁC BON THẤP
BIÊN BẢN GHI NHỚ CỦA ĐOÀN ĐÁNH GIÁ HOÀN THÀNH DỰ ÁN**

Từ ngày 9 - 20 tháng 4 năm 2021

I. GIỚI THIỆU

1. Ngày 12 tháng 12 năm 2012, Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) đã phê duyệt khoản vay trị giá 48.170.000 SDR (tương đương 74 triệu USD) cho Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam để thực hiện Dự án Hỗ trợ Nông nghiệp Các bon thấp (dự án). Hiệp định Khoản vay được ký vào ngày 7 tháng 3 năm 2013 và có hiệu lực vào ngày 5 tháng 6 năm 2013 và kết thúc vào ngày 30 tháng 6 năm 2020

2. Tác động dự kiến của Dự án là giảm ô nhiễm môi trường do chất thải nông nghiệp, với chất lượng nước tốt hơn do giảm chất thải chăn nuôi. Kết quả dự kiến là gia tăng tác động của Quản lý toàn diện chất thải nông nghiệp (ứng dụng sản xuất nông nghiệp các bon thấp), được đánh giá với việc gia tăng sử dụng năng lượng Khí sinh học (KSH) sạch và phân bón hữu cơ. Để đạt được kết quả này, các đầu ra của Dự án là (i) Quản lý chất thải chăn nuôi; (ii) Tín dụng cho các chuỗi giá trị sinh học; (iii) Chuyển giao công nghệ sản xuất nông nghiệp các bon thấp và (iv) Quản lý dự án hiệu quả.

3. Việc thực hiện dự án được tiến hành thông qua cơ quan chủ quản (EA) - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (MARD) và đã giao trách nhiệm cho Ban quản lý các dự án Nông nghiệp (APMB) và Ban quản lý dự án trung ương (CPMU) cùng 12 cơ quan thực hiện (IAs) bao gồm 10 ủy ban nhân dân cấp tỉnh tham gia (Bắc Giang, Bến Tre, Bình Định, Hà Tĩnh, Lào Cai, Nam Định, Phú Thọ, Sóc Trăng, Sơn La và Tiền Giang) và hai định chế tài chính (FIs) là Việt Nam Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (VBARD) và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam (Co-op Bank).

4. Đoàn đánh giá¹ hoàn thành dự án (Đoàn Đánh giá) đã tiến hành đánh giá từ ngày 9 đến ngày 20 tháng 4 năm 2021. Cuộc họp khởi động tại Hà Nội vào ngày 9 tháng 4 năm 2021 có sự tham dự của đại diện Bộ NN & PTNT, APMB, CPMU và FIs, sau đó Đoàn công tác đã đến thăm Các tỉnh Sóc Trăng, Bến Tre, Lào Cai, Bắc Giang, Nam Định và Trung tâm Khảo nghiệm Phân bón Quốc gia, Trung tâm Tin học và Thống kê của Bộ NN & PTNT. Đoàn Đánh giá đã gặp đại diện của EA và 12 IA để: (i) đánh giá mức độ đầy đủ, phù hợp trong công tác chuẩn bị, thiết kế, tổ chức thực hiện và thẩm định, bao gồm cả cách các vấn đề được xác định và xử lý, liệu chúng có dự đoán được các rủi ro tiềm ẩn khi thẩm định hay không và mức độ đầy đủ của các giải pháp được thông qua trong quá trình thực hiện dự án; (ii) đánh giá mức độ phù hợp và đầy đủ của thiết kế dự án khi thẩm định và khi hoàn thành, tính hiệu quả trong việc đạt được kết quả dự án và sự đóng góp từ thành tích của các mục tiêu đầu ra, hiệu lực của dự án và tính bền vững của việc đạt được các mục tiêu; (iii) đánh giá hoạt động ban đầu của các đầu ra của dự án, lợi ích của chúng và khả năng bền vững của các lợi ích khi xem xét các xu hướng hiện tại trong ngành nông nghiệp, các cơ chế pháp lý và quản lý cũng như các hoạt động và thực hành bảo trì; (iv) đánh giá kết quả hoạt động của các bên liên quan đến dự án, bao gồm bên vay, EA và ADB; và (v) khuyến nghị cho bên vay và EA cần thực hiện để đảm bảo hoạt động bền vững của dự án.

5. Bản ghi nhớ này tóm tắt các kết quả của Đoàn đánh giá và các thỏa thuận đã đạt được để hoàn thành dự án, đã được thảo luận tại cuộc họp tổng kết vào ngày xxx tháng 4 năm

¹ Đoàn đánh giá bao gồm Vũ Ngọc Châu, Cán bộ Dự án Cao cấp (ANR) / Trưởng đoàn và Trương Thị Minh Huệ, Chuyên viên Phân tích Dự án, Phạm Quang Phúc (Cán bộ Môi trường), Nguyễn Thanh Giang (Cán bộ Giới tính), Kevin Rutter (Đánh giá Quốc tế Chuyên gia) và Trần Viết Dũng (Chuyên gia đánh giá quốc gia). Đinh Kiều Oanh (Cán bộ Phát triển Xã hội) và Lê Thị Quỳnh Trang (Cán bộ Quản lý Tài chính Liên kết) đã cung cấp các thông tin đầu vào về các lĩnh vực tương ứng của họ.

2021 tại Hà Nội. Các thỏa thuận được ghi trong Bản ghi nhớ hỗ trợ này phải được sự chấp thuận của các cơ quan cấp cao hơn của ADB và chính phủ. Danh sách những người chủ chốt đã gặp được đính kèm như Phụ lục 1.

II. KẾT QUẢ CHÍNH VÀ CÁC VẤN ĐỀ

A. Tiến độ tổng thể dự án

6. Dự án đã kết thúc các hoạt động vào ngày 30 tháng 6 năm 2020. Thời gian ân hạn được kéo dài đến 30 tháng 10 năm 2020. Việc đóng khoản vay đang được tạm hoãn để chờ xử lý đơn rút tiền cuối cùng (\$140,979 cho PPMU Bắc Giang).

Hợp phần 1: Quản lý chất thải chăn nuôi

7. Tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2020, các kết quả đạt được như sau: (i) 62.248 SBP, 83 MBP và hai LBP được xây dựng, trong đó 6.581 (10,6%) công trình khí sinh học được xây dựng cho các hộ dân tộc thiểu số; (ii) các quỹ khuyến khích phát triển thị trường carbon (ICMD) được chuyển tới 62.333 tài khoản thụ hưởng; (iii) 117.447 người vận hành SBP (52,7% là nữ), 566 thợ xây (5,1% là nữ), 1.281 kỹ thuật viên (23,4% là nữ), 30 kỹ sư (16,7% là nữ) và 18 nhà thầu đã được đào tạo. Tổng cộng Dự án đã tổ chức 2.211 khóa đào tạo; và (iv) 47.640 công trình khí sinh học đã được ghi lại trong cơ sở dữ liệu công trình khí sinh học.

Hợp phần 2: Tín dụng cho chuỗi giá trị khí sinh học (BVC) và các hạng mục quản lý chất thải nông nghiệp các bon thấp khác

8. Hai FIs đã cung cấp 457 khoản vay phụ tại 5 trong số 10 tỉnh dự án với tổng số tiền vay là 0,744 triệu USD. Vào ngày 17 tháng 12 năm 2018, chính phủ đã yêu cầu hủy bỏ 30 triệu đô la được phân bổ cho đầu ra này mà ADB đã phê duyệt vào ngày 19 tháng 12 năm 2018. Cả FIs, (VBARD và Co-opBank) đã hoàn trả số dư tài khoản tạm ứng chưa sử dụng cho ADB

Hợp phần 3: Chuyển giao công nghệ sản xuất nông nghiệp các bon thấp (CSAWMP)

9. Bảy hợp đồng gói nghiên cứu hết hạn vào ngày 30 tháng 6 năm 2020. Ba trong số bảy gói đạt được mục tiêu nghiên cứu (gói 27, 29 và 42). Các gói còn lại (25, 26, 28 và 43) không mang lại kết quả đầu ra như mong đợi. Mức giải ngân lũy kế của các gói nghiên cứu là 50,6% trên tổng giá trị hợp đồng. Việc giải ngân theo gói 43 là 0 so với việc hoàn thành khối lượng 40%. CPMU giải thích rằng công ty tư vấn không trình được đầy đủ hồ sơ, chứng từ để thanh toán. Mười hai gói trình diễn (bao gồm năm gói nhân rộng) đã được hoàn thành. Mức giải ngân lũy kế của các gói trình diễn là 99,9% tổng số tiền được trao thầu.

Hợp phần 4: Quản lý dự án hiệu quả

10. CPMU và 10 PPMU được thành lập vào quý 2 năm 2013 và đã có đầy đủ nhân sự. 57 trong số 124 nhân viên (tương đương 45,97%) của CPMU và PPMU là phụ nữ. Đầu mối về giới được chỉ định từ tháng 7 năm 2016. Các PPMU với dữ liệu phân biệt giới tính và dân tộc được thu thập và báo cáo đang hoạt động hiệu quả ở 7 tỉnh, ngoại trừ PPMU Sơn La, Nam Định, Sóc Trăng và CPMU. Hợp đồng LIC đã được gia hạn (hơn 10 tháng kể từ khi ADB ban hành NOL) cho đến ngày 30 tháng 6 năm 2020, tuy nhiên, hỗ trợ kỹ thuật không được cung cấp đầy đủ do CPMU không thể huy động các chuyên gia của LIC để hỗ trợ xem xét và giám sát các gói nghiên cứu và chuẩn bị PCR, báo cáo cuối cùng về GAP và an toàn xã hội theo yêu cầu của ADB và Chính phủ. Điều này dẫn đến việc chậm hoàn thành các hoạt động của dự án vào ngày kết thúc khoản vay.

11. **Tổng hợp mua sắm dự án.** Dự án bao gồm 19 gói dịch vụ tư vấn (bao gồm cả gói nghiên cứu) với tổng kinh phí là 7,82 triệu USD và 25 gói mua sắm hàng hóa với tổng kinh phí là 6,93 triệu USD. Tất cả các gói đã được trao thầu.

12. **Tổng hợp về tài chính Dự án.** Đối với khoản vay của ADB, tổng giá trị hợp đồng được trao và giải ngân lũy kế là 32,953 triệu USD và 30,627 triệu USD tương ứng với 88% và 82% trong tổng số tiền vốn vay là 37,441 triệu USD. Đối với vốn đối ứng (theo dự thảo Báo cáo hoàn thành dự án của Bên vay), lũy kế giải ngân vốn đối ứng là 3,393 triệu USD (tương đương 94% trên tổng nhu cầu vốn đối ứng là 3,611 triệu USD).

B. Quản lý tài chính

13. Cả hai FIs đã nộp báo cáo tài chính dự án đã được kiểm toán lần cuối cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 30 tháng 6 năm 2019 đúng thời hạn đã được ADB chấp nhận và công bố vào năm 2020. Báo cáo tài chính đơn vị đã được kiểm toán của FIs cho năm 2019 đã được nộp kịp thời, đã được soát xét của ADB mà không cần theo dõi thêm.

14. CPMU đã đệ trình báo cáo tài chính dự án đã được kiểm toán của mình trong giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2019 đến ngày 30 tháng 6 năm 2020 vào ngày 27 tháng 10 năm 2020. Bản đệ trình này đã bị từ chối sau khi ADB xem xét do cần làm rõ thêm ý kiến kiểm toán ngoại trừ về việc sử dụng vốn và chưa hoàn thành việc thanh toán dự án, điều đó không phù hợp với hồ sơ của ADB (như đã thảo luận trong cuộc họp do ADB tổ chức với CPMU và các kiểm toán viên vào ngày 27 tháng 11 năm 2020). Các kiểm toán viên và CPMU xác nhận rằng báo cáo tài chính dự án đã được kiểm toán lần cuối sửa đổi sẽ được đệ trình lên ADB trước ngày 30 tháng 6 năm 2021. CPMU cam kết giải quyết các vấn đề về thư quản lý còn lại mà kiểm toán viên xác định trước khi đệ trình cuối cùng để đảm bảo kết thúc dự án suôn sẻ.

15. Các rủi ro quản lý tài chính được xác định trong quá trình chuẩn bị dự án và được đề cập trong PAM đã được giải quyết đầy đủ và giảm thiểu trong quá trình thực hiện dự án.

C. Thực hiện quản lý môi trường

16. Đoàn Đánh giá ghi nhận IEE đầu tiên cho MBP Bình Định do CPMU đệ trình, được ADB xác nhận và tải lên trang web của ADB, tuy nhiên, các IEE MBP tiếp theo đã được CPMU thông qua nhưng chưa đệ trình lên ADB để xác nhận. Tương tự, báo cáo về các tác động môi trường do kết thúc dự án chưa được đệ trình lên ADB để xem xét và tải lên. Báo cáo giám sát môi trường nửa năm cho tháng 1 đến tháng 6 năm 2020 đã được đệ trình vào ngày 12 tháng 4 năm 2021. Bảy báo cáo giám sát môi trường bán niên đã được chuẩn bị (cho giai đoạn xây dựng từ tháng 6 năm 2016 đến tháng 12 năm 2019) và được CPMU đệ trình và tải lên ADB trang mạng.

17. Trong chuyến thăm thực địa các SBPs và MBPs tại các tỉnh Sóc Trăng và Bến Tre, Đoàn đánh giá nhận thấy rằng, nhìn chung, dự án đã góp phần giảm lượng phân gia súc dư thừa thông qua các công trình khí sinh học và máy tách phân để sử dụng làm phân bón. Do đó, tình trạng ô nhiễm và mất vệ sinh từ chất thải chăn nuôi ở các vùng nông thôn đã được cải thiện. CPMU đã tổ chức đào tạo về vận hành và bảo dưỡng khí sinh học để hỗ trợ các hoạt động bền vững và an toàn của SBPs và MBPs. PPMUs báo cáo không có tai nạn nào liên quan đến vận hành công trình khí sinh học. Tuy nhiên, Đoàn Đánh giá lưu ý một số vấn đề liên quan đến việc không tuân thủ thiết kế và vận hành SBPs và MBPs góp phần gây ô nhiễm gia tăng và chưa hiệu quả trong xử lý nước thải, bao gồm (i) các biện pháp tiết kiệm nước trong việc vệ sinh sàn chuồng lợn chưa được áp dụng gây ra sự phân hủy chưa hiệu quả trong công trình khí sinh học. Nguồn cung cấp phân vượt quá khả năng phân hủy và tràn ra môi trường, (ii) một số nông dân xử lý nước từ các bể môi trường để ủ các vật liệu giàu carbon như giấy, gỗ vụn, chất thải vườn, v.v. dẫn đến việc xả nước ô nhiễm ra môi trường từ công trình khí sinh học, và (iii) ao nước thải đã được sử dụng để xử lý nước thải sau các

MPB, nhưng không có tiêu chuẩn thiết kế cũng như hướng dẫn vận hành được xây dựng và không có giám sát hiệu quả của việc xử lý nước thải.

D. Thực hiện kế hoạch tái định cư và phát triển dân tộc thiểu số

18. Dự án được xếp vào loại C cho tái định cư không tự nguyện và loại C cho người dân tộc bản địa. Dự án đã có những tác động tích cực đến người dân và cộng đồng dân tộc thiểu số (DTTS). Trong quá trình thực hiện, tất cả các hoạt động dành cho người DTTS được quy định trong kế hoạch phát triển dân tộc thiểu số (EMDP) đã được lồng ghép trong tất cả các hoạt động của dự án - giống như đối với người Kinh. Hệ thống giám sát về việc thực hiện EMDP được thiết lập với các cán bộ an toàn được phân công trong CPMU và mỗi PPMU để điều phối và giám sát việc thực hiện EMDP. Báo cáo giám sát nửa năm một lần về thực hiện EMDP đã được lập trong quá trình thực hiện. Các báo cáo này đã được tải lên trang web của ADB. Tại thời điểm Đoàn đánh giá, báo cáo về việc hoàn thành EMDP đang được CPMU sửa đổi.

E. Thực hiện kế hoạch hành động về giới

19. Dự án được phân loại là lồng ghép giới hiệu quả và một kế hoạch hành động về giới (GAP) được chuẩn bị và sửa đổi sau MTR. GAP ban đầu có 19 hành động bao gồm 13 mục tiêu thực hiện định lượng. Có 12 chỉ số liên quan đến giới trong DMF, trong đó 10 chỉ số tương ứng với các mục tiêu GAP. Khi hoàn thành dự án, có bảy hành động và 13 mục tiêu trong GAP và DMF, trong đó tất cả bảy hành động đã được hoàn thành, 11 trong số 13 mục tiêu đạt được và hai mục tiêu không. Các kết quả chính của GAP bao gồm (i) 305 phụ nữ trong số 1.332 (22,9%) cán bộ kỹ thuật, kỹ sư và nhà thầu tham gia các khóa đào tạo về quản lý khí sinh học và các vấn đề kỹ thuật cho công nhân kỹ thuật (so với mục tiêu là 20%); (ii) 62.018 phụ nữ trong số 117.447 người tham gia (52,8%) được đào tạo về sử dụng công nghệ khí sinh học và vận hành, bảo dưỡng (mục tiêu là 50%); (iii) Tất cả 457 (100%) hộ gia đình nhận tín dụng (thông qua tài khoản chung của vợ chồng (mục tiêu là 50%); (iv) 13.410 (50,5%) phụ nữ trong số 26.538 nông dân tham gia CSAWMP (mục tiêu là 50%); (v) 578 phụ nữ trong số 1.739 cán bộ khuyến nông và cán bộ nghiên cứu được đào tạo về công nghệ CSAWMP (33,2% so với mục tiêu 30%); (vi) 127 phụ nữ trong số 366 người tham gia (34,7%) đã tham gia các khóa đào tạo về vận hành và bảo dưỡng thiết bị nghiên cứu (mục tiêu là 30 %); và (vii) 56 phụ nữ trong số 129 cán bộ CPMU và PPMU (43,4%) đã được đào tạo về quản lý dự án (mục tiêu là 30%). Kết quả giám sát GAP thường xuyên được cập nhật và đính kèm vào báo cáo tiến độ hàng quý của dự án.

F. Tuân thủ các Thỏa thuận Khoản vay

20. Đoàn Đánh giá đã phát hiện ra 46 trong số 47 thỏa thuận cho khoản vay được tuân thủ. Một thỏa thuận vay vốn liên quan đến việc thực hiện GAP đã được tuân thủ một phần do tỷ lệ phụ nữ tham gia các sự kiện đào tạo và phổ biến dự án. Chi tiết về tình trạng tuân thủ tất cả các thỏa thuận cho khoản vay được nêu trong Phụ lục 2.

G. Chuẩn bị PCR của Bên vay

21. Việc chuẩn bị báo cáo hoàn thành dự án của Bên vay ban đầu được đưa vào điều khoản tham khảo cho các tư vấn LIC nhưng hợp đồng của họ đã bị chấm dứt trước khi hoàn thành nhiệm vụ này. Kết quả là APMB đã tuyển dụng thêm một số tư vấn cá nhân, sử dụng vốn đối ứng để chuẩn bị báo cáo. CPMU đang trong quá trình xem xét báo cáo chưa hoàn thành và đã được gửi gần đây. Báo cáo còn một số sai sót trong thông tin được cung cấp trong bản dự thảo đã gửi.

H. Những phát hiện khác

22. Đoàn Đánh giá đã xác định các vấn đề sau đây cần các hành động tiếp theo:

- Sự suy giảm số lượng đàn lợn trên toàn quốc là do sự bùng phát của Dịch tả lợn Châu Phi và **giả lợn thấp** khi bắt đầu bùng phát dịch. Điều này đã dẫn đến làm giảm nhu cầu đối với các công trình KSH mới và ngừng hoạt động chăn nuôi lợn ở những nơi đã xây, lắp công trình – chiếm khoảng 10% số lượng công trình ở một số địa phương.
- Cơ sở dữ liệu công trình khí sinh học. Tính đến ngày thực hiện đoàn đánh giá, 47.640 công trình khí sinh học (76,43%) do dự án tài trợ đã được ghi lại trong cơ sở dữ liệu công trình khí sinh học quốc gia (BP). Tuy nhiên, chỉ có 14.187 BP được ghi nhận (22,85%) cung cấp đủ dữ liệu để đủ điều kiện tham gia thị trường carbon (0% ở Bắc Giang và Tiền Giang, 4% ở Sóc Trăng, 6% ở Hà Tĩnh và 8% ở Sơn La). Nhiều dữ liệu BPs không có tọa độ địa lý để xác định vị trí chính xác của chúng. Một số tỉnh như Sơn La, Nam Định và Bắc Giang báo cáo sự cố phần mềm khiến việc nhập hồ sơ khiến cán bộ PPMU không thể hoàn thành việc nhập dữ liệu vào hệ thống. Một số tỉnh không muốn hoàn thiện cơ sở dữ liệu do thiếu kinh phí vì thiết bị GPS được cung cấp miễn trong dự án, đòi hỏi phải quay lại các điểm lắp đặt trước đó.
- Gói Nghiên cứu. Mặc dù được gia hạn 1 năm đến ngày kết thúc dự án, bốn gói thầu nghiên cứu (25, 26, 28 và 43) đã không được hoàn thành theo hợp đồng đã ký. Tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2020, ba gói thầu (25, 26 và 28) và gói 43 đã hoàn thành bốn trong sáu báo cáo (66,7%) và hai trong năm báo cáo (40%) theo yêu cầu của hợp đồng tương ứng.
- Xử lý tài sản. Đoàn đánh giá lưu ý rằng tất cả các tỉnh đã nộp đề xuất xử lý tài sản do dự án tài trợ (bao gồm cả tài sản thuộc các gói trình diễn) và CPMU đang tổng hợp các đề xuất này để trình Bộ Tài chính (MOF) xem xét.
- Thiết bị quan trắc môi trường. Dự án đã tài trợ để mua một loạt các thiết bị thí nghiệm đã được chuyển giao cho các phòng thí nghiệm phân tích của tỉnh thuộc các chi cục chăn nuôi và thú y. Quá trình xác định nhu cầu thiết bị được cung cấp chỉ thực hiện một phần với sự tham vấn của nhân viên phòng thí nghiệm. Do đó, không phải tất cả các thiết bị đã được đưa vào hoạt động. Tại Sóc Trăng, phần lớn thiết bị được cung cấp vẫn được đóng gói từ các thùng giao hàng ban đầu trong khi những thiết bị khác như nồi hấp được sử dụng chung cho các hoạt động trong phòng thí nghiệm. Đoàn Đánh giá lưu ý rằng các vật tư tiêu hao cần thiết để tiếp tục hoạt động sẽ gây thêm áp lực lên việc phân bổ ngân sách của tỉnh vì các phòng thí nghiệm này không có khả năng thu hồi phí cho công việc phân tích được thực hiện. Trong khi cán bộ của BQLDA không có khả năng vận hành các thiết bị phân tích môi trường, Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản cũng không được cấp đủ kinh phí để thực hiện chức năng quan trắc môi trường chăn nuôi.

III. KIẾN NGHỊ VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG TIẾP THEO

23. Các kiến nghị của đoàn đánh giá và các hoạt động tiếp theo, cụ thể như sau

- Giám sát công trình KSH: Đoàn đánh giá yêu cầu các Sở NN & PTNT duy trì chương trình giám sát hoạt động của các công trình KSH trong quá trình thực hiện và cung cấp hỗ trợ thích hợp để đảm bảo rằng, khi tái đàn, công trình KSH trở lại trạng thái hoạt động bình thường.
- Cơ sở dữ liệu công trình khí sinh học: Các Sở NN & PTNT, với sự hỗ trợ của CPMU để hoàn thành việc nhập dữ liệu cho tất cả các BP do dự án tài trợ vào cơ sở dữ liệu công trình khí sinh học quốc gia để đảm bảo rằng họ đủ điều kiện tham gia vào thị trường carbon.

- Đối với các Gói Nghiên cứu: Đoàn đánh giá đề nghị Bộ NN & PTNT đánh giá thêm kết quả của các gói thầu 25, 26, 28 và 43 và bố trí đủ vốn của chính phủ để hoàn thành nếu các kết quả nghiên cứu hữu ích và có tiềm năng nhân rộng.
- Xử lý tài sản: Đoàn Đánh giá yêu cầu đề xuất xử lý tài sản phải được hoàn thiện và đệ trình lên Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 5 năm 2021 để (i) người dân đang nhận tài sản để trình diễn có thể quyết định mua lại các thiết bị này hay di dời tài sản khỏi trang trại của họ để xử lý theo phương án thích hợp, (ii) các tài sản khác sẽ được bàn giao và sử dụng một cách hiệu quả. Đoàn đánh giá yêu cầu phải hoàn thành việc xử lý tài sản trước ngày 30/6/2021.
- Thiết bị Giám sát Môi trường: Bộ NN & PTNT yêu cầu các Sở NN & PTNT bàn giao toàn bộ thiết bị cho các chi cục liên quan (như Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản) để đảm bảo các thiết bị cung cấp trong dự án sẽ được lắp đặt, sử dụng và bảo trì theo đúng mục đích - để tạo điều kiện thuận lợi cho việc giám sát môi trường phát thải khí và chất thải từ chất thải nông nghiệp. Để tăng cường giám sát ô nhiễm môi trường trong hoạt động chăn nuôi và vận hành bền vững các thiết bị quan trắc môi trường, Đoàn công tác đề nghị Bộ NN & PTNT và các tỉnh dự án cần thể chế hóa chức năng quan trắc môi trường tại Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản thuộc Sở NN & PTNT các tỉnh. Các thiết bị được cung cấp phải được quản lý và sử dụng trong phòng thí nghiệm chẩn đoán đã thành lập và có nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ hoạt động.
- CPMU được yêu cầu gửi Báo cáo kiểm toán (APFS) sửa đổi trước ngày 30 tháng 6 năm 2021.
- Thực hiện EMDP: Đoàn Đánh giá yêu cầu CPMU sẽ nộp báo cáo sửa đổi trước ngày 15 tháng 5 năm 2021 để thông quan và tải lên.
- Thực hiện quản lý môi trường: Đoàn Đánh giá khuyến nghị Bộ NN & PTNT chuẩn hóa thiết kế xử lý nước thải tại các SPB và MBP để cải thiện môi trường và điều kiện vệ sinh ở khu vực nông thôn. Có thể áp dụng các biện pháp được lựa chọn từ các nghiên cứu do dự án tài trợ. Các Sở NN & PTNT cần tiếp tục đào tạo nâng cao nhận thức cho nông dân để tăng cường vệ sinh trong xử lý chất thải chăn nuôi. Đoàn Đánh giá yêu cầu CPMU (i) đệ trình các MBP IEE tiếp theo đã được CPMU thông qua, (ii) báo cáo giám sát môi trường nửa năm từ tháng 1 đến tháng 6 năm 2020, và (iii) báo cáo về các tác động môi trường trước 15 tháng 5 năm 2021 gửi ADB để xem xét và đăng tải.
- PCR của Bên vay. CPMU được yêu cầu hoàn thiện PCR Bên vay và gửi lại cho ADB trước ngày 30 tháng 4 năm 2021.

24. Lịch trình. ADB sẽ xử lý báo cáo hoàn thành để gửi cho Ban Giám đốc ADB như sau:

Kết quả giao nộp	Dự kiến ngày
Hoàn thành bản PCR dự thảo cuối cùng	15/5/2021
Dự thảo PCR được Trưởng phòng PAU của VRM xem xét	30/5/2021
Gửi các bên liên quan để xem xét, góp ý về dự thảo PCR	10/6/2021
Gửi dự thảo PCR cho Chính phủ	1/7/ 2021
Các ý kiến của Chính phủ do CPMU cung cấp cho ADB	15/7/ 2021
PCR đã được đệ trình để ADB phê duyệt	30/7/ 2021
Trình PCR tới Ban quản trị ADB	10/8/ 2021

IV. LỜI CẢM ƠN

25. Đoàn đánh giá bày tỏ sự đánh giá cao đối với Bộ NN & PTNT, CPMU, PPMUs và tất cả các cán bộ và đại diện của các tổ chức đã dành thời gian và sự hợp tác của họ dành cho Đoàn.

Ký tại Hà Nội ngày 07 tháng 5 năm 2021 bởi:

Vũ Ngọc Châu
Trưởng đoàn, VRM
Ngân hàng phát triển châu Á

Phụ lục đính kèm

Phụ lục 1 Danh sách những người đã gặp
Phụ lục 2 Tuyên thệ Thỏa thuận Khoản vay

Danh sách những người gặp và làm việc

Tên	Chức vụ	Email	Tel. No
MARD			
Lê Minh Tuấn	Chuyên viên, Vụ HTQT	Tuanlm.htqt@mard.gov.vn	981626888
Agricultural Projects Management Board			
Đặng Hữu Kiên	Chuyên viên Ban Quản lý các dự án NN		
Central Project Management Unit			
Nguyễn Thế Hình	Giám đốc dự án	nguyenthe.hinh@gmail.com	913247782
Vũ Tiến Dũng	Phó Giám đốc dự án	vutiendung1972@gmail.com	913543045
Nguyễn Văn Chung	Phó Giám đốc dự án	chunglucsp@gmail.com	967891875
Nguyễn Đình Diệu	Kế toán	Dieunguyen78@gmail.com	981132407
Nguyễn Thị Minh Hương	Cán bộ kế hoạch	huongng4@gmail.com	1699292871
Trần Phương Thảo	Cán bộ	tranphuongthaohtb@gmail.com	356061005
Ben Tre province			
Nguyễn Thế Nghĩa	Giám đốc, PPMU	Nghia.kiemlambentre@gmail.com	399073793
Phan Thị Thu Sương	Điều phối viên, PPMU	Phanthusuong2000@yahoo.com	918330169
Nguyễn Thị Hoàng Lan	Kế toán, PPMU	hoanglan.klbentre@gmail.com	354744014
Nguyễn Chánh Bình	Kỹ thuật, PPMU	ncbinh@yahoo.com.vn	919240230
Nguyễn Hải Đăng	Cán bộ, PPMU	Nhdang711@gmail.com	377198690
Lê Văn Xuân Trường	Cán bộ, PPMU	Lvxtruong86@gmail.com	367048089
Trần Thị Kiều	hộ dân, Mo Cay Bac District		
Nguyễn Nam Phong	chủ trang trại tôm, Ba Tri District		
Nguyễn Văn Thuật	Thợ xây, Mo Cay Nam District		
Võ Văn Sol	Thợ xây, Mo Cay Nam District		
Soc Trang province			
Trương Văn Đứng	Phó giám đốc Sở, DARD		
Lâm Minh Hoàng	Giám đốc, PPMU	Lamhoangst68@gmail.com	918553550

Huỳnh Đức Thắng	Kỹ thuật, PPMU		
Cao Tấn Đạt	Kỹ thuật, PPMU	Caotandat1987@gmail.com	914614887
Trần Phương Thảo	Kỹ thuật, PPMU	tranphuongthaothb@gmail.com	356061005
Ngô Hiền Triết	Cán bộ, TTKN	hientrietst@gmail.com	317729344
Nguyễn Thị Thùy Loan	Cán bộ, Chi cục thú y		
Trần Phạm Công	Hộ dân, Chau Thanh District		901223166
Lâm Thị Ánh Tuyết	Hộ dân, My Tu District		
Phạm Minh Tú	Kỹ thuật viên, My Tu District		919316771
Nguyễn Phú Nhuận	Thợ xây, Chau Thanh District		347534539
Tien Giang province			
Huỳnh Thanh Nông	Phó Giám đốc, PPMU	huynhthanhnong@yahoo.com.vn	948394945
Nguyễn Thị Hoàng Ngân	Kế toán, PPMU	Ntngan79@gmail.com	983238890
Nguyễn Thanh Hòa	Kế toán, PPMU	hoathn@gmail.com	0972.933.312
Binh Dinh province			
Đào Văn Hùng	Giám đốc, PPMU	Daohung_62@yahoo.com	988159706
Lê Ngọc Hùng	Điều phối viên, PPMU	ngochung05@gmail.com	907414278
Nam Dinh Province			
Hoang Thi To Nga	Giám đốc, PPMU	ngasam67@gmail.com	918951967
Ninh Văn Hiếu	Phó Giám đốc, PPMU	Hieuty13@gmail.com	912850210
Nguyễn Thị Minh Giang	Cán bộ, PPMU	Minhgiang170@gmail.com	988910407
Nguyễn Thị Nhàn	Cán bộ, PPMU	nhannnguyensnnd@gmail.com	986386496
Lê Thị Thảo	Cán bộ, PPMU	lethaosnnd@gmail.com	912333031
Nguyễn Đức Lâm Nghiệp	Cán bộ, PPMU	nguyenducnghiepnd@gmail.com	915055627
Trần Ngọc Hưng	Kỹ thuật viên, My Loc District	Ngochungx6@gmail.com	946888285
Nguyễn Văn Tấn	Thợ xây, Hai Hau District		366532334
Nguyễn Văn Dương (Biogas)	Hộ dân Nghia Hung District		945239104

Nguyễn Lương Bằng	Hộ dân Nghĩa Hưng District		988525974
Nguyễn Văn Trinh	Hộ dân Nghĩa Hưng District		944902688
Nguyễn Thị Vui	Kỹ thuật viên, Nghĩa Hưng District		976076978
Trần Ngọc Hưng	Cán bộ Khuyến nông, My Loc District		945829580
Lao Cai province			
Lê Tân Phong	Giám đốc, PPMU		
Phạm Thị Hoa	Phó Giám đốc, PPMU	phamhoalc@gmail.com	919706042
Nguyễn Thị Ngọc Anh	Kế toán, PPMU	Anhnn137@gmail.com	904705590
Đỗ Thành Luân	Cán bộ, PPMU	Thanhluan.snnlc@gmail.com	941085333
Nguyễn Đình Tâm	Cán bộ, PPMU	tamthuylaocai@gmail.com	355551999
Nguyễn Thị Khánh Hòa	Cán bộ, PPMU	nguyenkhanhoa.vfu@gmail.com	974581286
Lương Văn Khang	Hộ dân Bao Thang District		919810113
Lê Quang Bảo	Hộ dân Bao Thang District		975312951
Vương Thị Thủy	Hộ dân Bao Thang District		
Son La Province			
Lo Thanh Bang	Điều phối viên, PPMU	banglothanh75@gmail.com	988432886
Cầm Ngọc Vinh	Cán bộ, PPMU	camngocvinh94@gmail.com	972653288
Phu Tho province			
Tu Anh Sơn	Phó giám đốc Sở kiêm giám đốc dự án	tusonpt@gmail.com	989149457
Hoàng Mạnh Thông	Điều phối viên, PPMU	Hoangmanhthong84@gmail.com	984149457
Trần Văn Quyết	Cán bộ, PPMU	quyetknpt@gmail.com	974802810
Ha Tinh province			
Nguyễn Xuân Hoan	Giám đốc, PPMU	xuanhoansnn@gmail.com	944667999
Bac Giang province			
Nguyễn Trung Kiên	Giám đốc, PPMU	kienqseapbg@gmail.com	949140737
Dương Thị Hoài Thu	Kế toán, PPMU	Thuduong8686@gmail.com	987919186

Nguyễn Thị Khoa	Hộ dân Yen Dung District		
Hoàng Văn Tín	Hộ dân Yen Dung District		987420812
Nguyễn Thị Chinh	Hộ dân Yen Dung District		977978125
Nguyễn Văn Nam	Kỹ thuật viên, Yen Dung District		987884401
Nguyễn Thị Kha	Kỹ thuật viên, Yen Dung District		369674867
Nguyễn Văn Hòa	Thợ xây, Yen Dung District		397585207
Banks			
Trương Đặng Hoàng Minh	Co-op Bank	Truonghoangminh32@gmail.com	943238669
Nguyễn Thị Thu Hòa	Agribank	hantta@agribank.com.vn	989993486
Nguyễn Việt Hùng	AgriBank	Viethung_nguyenvba@gmail.com	913034065
Consultants			
Trần Việt Dũng	Tư vấn PCR	dungviettran@gmail.com	968699902
Kevin Rutter	Tư vấn PCR	k.rutter@iinet.net.au	916526952

CAM KẾT CỤ THỂ CỦA DỰ ÁN - THEO HIỆP ĐỊNH

STT	Chương	Nội dung	Ghi chú	Loại
1	Điều 4	(a) Bên vay sẽ giao cho các ĐCTC thực hiện dự án với trách nhiệm và hiệu quả phù hợp với các ứng dụng phát triển, kinh doanh, tài chính, kỹ thuật có thể áp dụng.	Đang tuân thủ.	Tài chính
2	Điều 4	(b) Trong quá trình thực hiện dự án và vận hành các phương tiện của Dự án, Bên vay phải thực hiện hoặc buộc phải thực hiện tất cả các nghĩa vụ được quy định trong Phụ lục 5 của Hiệp định vay này.	Đang tuân thủ.	Khác
3	Chương 5	Bên vay phải đảm bảo dự án được thực hiện phù hợp với các thoả thuận chi tiết được quy định trong PAM. Bất kỳ thay đổi tiếp theo với PAM sẽ có hiệu lực chỉ sau khi phê duyệt thay đổi đó bằng Bên vay và ADB. Trong trường hợp có sự khác biệt giữa PAM và Hiệp định này cho vay, các quy định của Hiệp định vay này sẽ được áp dụng.	Đang tuân thủ.	Khác
4	Điều 3	Bên vay sẽ sử dụng số vốn vay để tài trợ cho các chi tiêu của dự án phù hợp với các điều khoản của Hiệp định vay này và Hiệp định dự án.	Đang tuân thủ.	Tài chính
5	Điều 3	Bên vay sẽ ký kết Hiệp định vốn vay phụ với mỗi FI, cung cấp các khoản vay lại là một phần trong tiền vốn vay không vượt quá Hai mươi ba triệu hai trăm ba mươi chín nghìn Quyền rút vốn đặc biệt (SDR 23.239.000) tập hợp với tất cả FIs, việc thực hiện các hoạt động dự án của các FIs được mô tả chi tiết tại Phần 1 (ii) của Phụ lục 1 của Hiệp định vay này, và quyền của bên Vay và ADB. Hiệp định vốn vay phụ sẽ bao gồm các điều khoản, điều kiện được ADB chấp thuận, và sẽ không ảnh hưởng, không giới hạn đến nghĩa vụ của Bên vay trong Hiệp định vay này.	Đã tuân thủ.	Tài chính
6	Điều 4	(a) Bên vay sẽ (i) duy trì các tài khoản riêng biệt và lưu trữ cho Dự án; (ii) chuẩn bị báo cáo tài chính hàng năm theo các nguyên tắc kế toán được ADB chấp nhận; (iii) các báo cáo tài chính này được kiểm toán hàng năm bởi các kiểm toán viên độc lập có trình độ, kinh nghiệm và các điều khoản tham chiếu được ADB chấp thuận, phù hợp với tiêu chuẩn kiểm toán trong và ngoài nước được ADB chấp thuận; (iv) như là một phần của kiểm toán, các kiểm toán viên chuẩn bị báo cáo (bao gồm cả các ý kiến của các kiểm toán viên về việc sử dụng vốn vay và tuân thủ các thủ tục của tài khoản tạm ứng và bản sao kê chi tiêu) và thư quản lý (đưa ra các thiếu sót trong hệ thống quản lý nội bộ của dự án đã được xác định trong quá trình kiểm toán nếu có.); và (v) cung cấp cho ADB	Đang tuân thủ.	Tài chính

		không muộn hơn 6 tháng sau khi kết thúc năm tài chính các bản sao sao kê tài chính đã kiểm toán, báo cáo kiểm toán và thư quản lý, tất cả đều bằng tiếng Anh, và các thông tin khác liên quan đến các tài liệu này và việc kiểm toán khi ADB yêu cầu một cách thích hợp tại từng thời điểm.		
7	Điều 4	(b) ADB sẽ công bố Báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo trên website của ADB.	Đang tuân thủ.	Tài chính
8	Điều 4	(c) Bên vay sẽ tạo điều kiện cho ADB, theo yêu cầu của ADB, thảo luận với các kiểm toán viên về các báo cáo tài chính và các vấn đề tài chính liên quan đến Dự án theo mục (a)(iii) và sẽ ủy quyền và yêu cầu bất cứ đại diện nào của các nhà kiểm toán này tham gia vào bất cứ cuộc thảo luận nào do ADB yêu cầu. Trừ khi Bên vay có thỏa thuận khác đi thì các cuộc thảo luận sẽ chỉ được tiến hành với sự có mặt của cán bộ có thẩm quyền của Bên vay.	Đang tuân thủ.	Tài chính
9	Chương 5	(a) Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Hiệp định vay có hiệu lực, Bên vay phải nộp bằng chứng bằng văn bản thỏa đáng cho ADB cho thấy một đơn vị hỗ trợ kỹ thuật (TSU) đã được thành lập dưới CPMU để thực hiện các hoạt động tư vấn của dự án đã được miêu tả trong PAM.	Đã tuân thủ.	Khác
10	Chương 5	(b) Minh chứng được chuyển giao theo khoản (a) nói trên sẽ bao gồm: (i) Cung cấp tên của các cán bộ hợp tác của các cơ quan nhà nước đã được miêu tả trong PAM cùng nhau tham gia vào TSU; và (ii) Cung cấp tên của người đứng đầu TSU, là người sẽ được xác định trong quá trình thực hiện dự án.	Đã tuân thủ.	Khác
11	Chương 5	(c) Bên vay phải đảm bảo hoặc buộc CPMU đảm bảo rằng không có số tiền nào được gửi vào tài khoản phụ của TSU trừ khi và cho đến khi Bên vay đã tuân thủ khoản (a) và (b) trên và điều khoản tham chiếu của mỗi thành viên trong TSU được ADB chấp thuận. Mỗi điều khoản tham chiếu sẽ phản ánh vai trò kỹ thuật và tư vấn của TSU và sẽ không bao gồm bất cứ hoạt động nào có liên quan đến quản lý hoặc thực hiện dự án mà chỉ được thực hiện bởi đơn vị thực hiện dự án và IAs.	Đã tuân thủ.	Khác

12	Chương 5	Bên vay có trách nhiệm đảm bảo rằng mỗi khoản vay phụ, trừ phi được đồng ý của ADB: (i) là bằng Đồng; (ii) có một khoảng thời gian ân hạn, và tỷ lệ lãi suất được xác định bởi Bên vay phù hợp với thực tiễn cho vay của Bên vay áp dụng đối với cho vay lại nguồn vốn bên ngoài được vay của Bên vay; và (iii) được thực hiện theo các điều khoản và điều kiện khác do ADB chấp nhận.	Đã tuân thủ.	Tài chính
13	Điều 3	Bên vay sẽ giao cho các ĐCTC cho vay lại nguồn vốn từ Vốn vay phụ cho Bên hưởng lợi hợp lệ theo Thỏa thuận cho vay lại, Phần 2 của đoạn 2 của Phụ lục 1 của Hiệp định vay này và phù hợp với các quy định của Hiệp định vay này.	Đang tuân thủ.	Tài chính
14	Điều 4	Ngoài các báo cáo và thông tin được quy định tại mục 6,05 của Quy chế vay, Bên vay phải cung cấp, hoặc buộc phải cung cấp cho ADB tất cả các báo cáo và thông tin theo yêu cầu của ADB một cách hợp lý liên quan đến(a) bên hưởng lợi hợp lệ, Tiêu dự án hợp lệ và các khoản vay phụ; và (b) điều kiện quản lý, hoạt động và tài chính của mỗi ĐCTC.	Đang tuân thủ.	Tài chính
15	Điều 4	Bên vay phải tạo điều kiện cho các đại diện của ADB kiểm tra Dự án, Hàng hóa và Công trình, bất kỳ bên hưởng lợi hợp lệ, Tiêu dự án hợp lệ và bất kỳ sổ sách và tài liệu liên quan.	Đang tuân thủ.	Khác
16	Điều 3	Số vốn vay sẽ được phân bổ và rút vốn phù hợp với các quy định tại Phụ lục 3 của Hiệp định vay này, Phụ lục này có thể được sửa đổi theo thỏa thuận giữa bên Vay và ADB theo từng thời điểm.	Đang tuân thủ.	Tài chính
17	Chương 5	Đối với mỗi dự án xây dựng cơ sở hạ tầng chuỗi giá trị khí sinh học được tài trợ bởi một khoản vay phụ theo Phần 1 (ii) của Phụ lục 1 trong Hiệp định vay này, Bên vay có trách nhiệm đôn đốc các ĐCTC liên quan để đảm bảo rằng: (i) khoản vay phụ chỉ được thực hiện cho những người hưởng lợi đủ điều kiện cho các tiêu dự án đủ điều kiện; (ii) Công trình khí sinh học được xây dựng bởi các thợ xây có chứng nhận hoặc các nhà thầu tuân thủ với các tiêu chuẩn về kỹ thuật và môi trường có liên quan được chỉ rõ trong Tiêu chí tiêu dự án hợp lệ (iii) Tiêu chí tiêu dự án hợp lệ được thêm vào các tiêu chí đủ điều kiện vốn vay tiêu chuẩn của các ĐCTC để đảm bảo các khách hàng mục tiêu của Dự án đạt được.	Đang tuân thủ.	Tài chính

18	Điều 3	Trừ khi ADB có thỏa thuận khác, số tiền vốn vay phụ sẽ chỉ được sử dụng Khoản vay phụ cho Bên hưởng lợi hợp lệ cho Tiểu dự án hợp lệ và sẽ được áp dụng riêng cho chi phí về Hàng hóa, xây lắp và các khoản chi tiêu khác cần thiết để thực hiện từng Tiểu dự án hợp lệ.	Đang tuân thủ.	Tài chính
19	Điều 4	Bên vay phải hành động kịp thời các hoạt động bao gồm cung cấp kinh phí, cơ sở vật chất, dịch vụ và các nguồn lực khác cần thiết để tạo điều kiện cho các ĐCTC thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hiệp định dự án, và sẽ không thực hiện hoặc cho phép bất kỳ hành động nào ảnh hưởng đến việc thực hiện nghĩa vụ đó.	Đang tuân thủ.	Tài chính
20	Chương 5	Đối với mỗi cơ sở hạ tầng chuỗi giá trị khí sinh học vừa và lớn được tài trợ bởi một khoản vay phụ trong phần 2 đoạn 2 của Phụ lục 1 Hiệp định này, bên vay sẽ ưu tiên xây dựng công trình trong một CLZ.	Đã tuân thủ.	Khác
21	Chương 5	Bên vay phải đảm bảo rằng: (i) các ĐCTC cùng nhau cung cấp tài chính vốn đối ứng với một số tiền không ít hơn \$ 6.300.000 gắn với tài trợ cho các hoạt động dự án được mô tả trong Phần 2 đoạn 2 của Phụ lục 1 của Hiệp định vay này; (ii) mỗi khoản vay phụ có mức lãi suất theo thỏa thuận của Bộ Tài chính và ĐCTC liên quan trong Hiệp định vốn vay phụ liên quan, (iii) tỷ lệ cho lãi suất cho mỗi khoản vay phụ được xác định dựa trên lãi suất và nhu cầu thị trường, và (iv) mỗi khoản vay phụ có các điều khoản, điều kiện khác cũng như các ĐCTC liên quan có thể có các khoản vay thêm cho khách hàng theo thời gian trong các hoạt động kinh doanh thông thường. Trong khi xác định lãi suất áp dụng và các điều khoản và điều kiện cho một khoản vay phụ, bên vay và các ĐCTC sẽ xem xét, và do đó đảm bảo rằng những người hưởng lợi có thể truy cập các nguồn tài chính chấp nhận được để xây dựng các công trình khí sinh học và bên vay phải đảm bảo hoặc đôn đốc các ĐCTC để đảm bảo rằng không chỉnh sửa, miễn trừ, bổ sung hoặc các sửa đổi khác được thực hiện với các điều khoản và điều kiện của bất kỳ khoản vay phụ nào đó mà có thể gây nguy hiểm cho nguyên tắc này.	Đang tuân thủ.	Tài chính
22	Điều 3	Trừ khi ADB có thỏa thuận khác, Bên vay sẽ thực hiện việc mua sắm, buộc phải thực hiện các khoản chi tiêu được tài trợ bằng tiền của khoản vay phù hợp với các điều khoản nêu tại Phụ lục 4 của Hiệp định vay này.	Đang tuân thủ.	Khác
23	Điều 4	(a) Bên vay sẽ thực hiện các quyền của mình theo các Thỏa thuận vốn vay bổ sung để bảo vệ lợi ích của Bên vay và ADB và để thực hiện được mục đích của Khoản vay.	Đang tuân thủ.	Tài chính
24	Điều 4	(b) Quyền hoặc nghĩa vụ theo các hiệp định vay phụ sẽ không được chỉ định, sửa đổi, bãi bỏ hoặc hủy bỏ mà không có sự nhất trí trước đó của ADB.	Đang tuân thủ.	Tài chính
25	Điều 3	Các lần rút vốn từ Tài khoản vay cho mua sắm Hàng hóa, xây lắp và Dịch vụ tư vấn sẽ chỉ được thực hiện cho các khoản chi tiêu có liên quan tới:		Khác

		(a) Xây lắp được thực hiện tại và cung cấp từ/và Dịch vụ tư vấn và xây lắp, được cung cấp từ các nước thành viên của ADB do ADB quy định cụ thể theo từng thời điểm được coi là nguồn mua sắm hợp lệ, và	Đang tuân thủ.	
		(b) Các dịch vụ Hàng hóa, Xây lắp và tư vấn đáp ứng các yêu cầu hợp lệ khác sẽ do ADB quy định cụ thể tại từng thời điểm.	Đang tuân thủ.	
26	Chương 5	Bên vay sẽ phân bổ một nguồn quỹ cho những người hưởng lợi đủ điều kiện như là một khuyến khích tài chính để thực hiện các tiêu dự án hợp lệ và hỗ trợ phát triển thị trường các bon. Các khoản kinh phí phân bổ sẽ được thực hiện đúng theo PAM.	Đang tuân thủ.	Khác
27	Chương 5	Trong khía cạnh của một tiêu dự án khả thi, bên vay phải đảm bảo hoặc đôn đốc CPMU, các PPMU và các ĐCTC để đảm bảo rằng kinh phí phân bổ không được chuyển vào tài khoản của người hưởng lợi có đủ điều kiện liên quan cho đến khi PPMU phối hợp với tiêu dự án khả thi đã xác nhận với ĐCTC liên quan và ADB theo đó điều tra nợ và thanh tra vật chất và sự chứng nhận theo yêu cầu của đoạn 4 (ii) ở trên, mà tiêu dự án đủ điều kiện như vậy và sự xác nhận đã tuân thủ tất cả các yêu cầu kỹ thuật, xây dựng, môi trường và các yêu cầu khác và biện pháp bảo vệ thiết lập trong Tiêu chuẩn điều kiện của tiêu dự án.	Đang tuân thủ.	Khác
28	Chương 5	Bên vay phải đảm bảo hoặc đôn đốc CPMU, các PPMU và các ĐCTC để đảm bảo rằng các tiêu chí Tiêu dự án đủ điều kiện không được sửa đổi, bổ sung, miễn, hoãn lại hoặc nếu không sửa đổi trong bất kỳ cách nào mà không có sự đồng ý trước của ADB.	Đang tuân thủ.	Khác
29	Chương 5	Bên vay phải đảm bảo rằng danh mục đầu tư của các khoản vay phụ được hạch toán và báo cáo một cách riêng biệt bởi các ĐCTC theo mẫu và ở tần số nhất định và có thể	Đang tuân thủ.	Tài chính
30	Chương 5	Bên vay ngay lập tức thông báo cho ADB bất cứ lúc nào nếu nhận được thông tin từ một ĐCTC rằng: (A) tỷ lệ phần trăm vốn vay phụ không hoạt động được tài trợ bởi ĐCTC đó có khả năng vượt quá 5% của tổng số tiền chưa chi trả của tất cả các khoản vay phụ của ĐCTC đó tại thời điểm đó, và (B) tỷ lệ phần trăm của các khoản vay phụ không hoạt động tài trợ bởi ĐCTC đó có khả năng vượt quá 10% của tổng số tiền chưa chi trả của tất cả các khoản vay phụ của ĐCTC đó tại thời điểm đó ("Giới hạn NPL"). Nếu, vào bất kỳ thời điểm nào mà nhận được thông tin từ một ĐCTC rằng giới hạn NPL đã bị vượt quá, cho đến khi có thông báo mới của ADB, Bên vay sẽ ngay lập tức chấm dứt xử lý bất kỳ hoạt động rút tiền nào tại thời điểm đó hoặc đang diễn ra ở ĐCTC đó và sẽ tạm thời đình chỉ tất cả các quá trình giải ngân trong hiệp định vốn vay phụ ở ĐCTC đó.	Đang tuân thủ.	Tài chính
31	Chương 5	Bên vay phải đảm bảo hoặc đôn đốc các ĐCTC để đảm bảo rằng không có các tiêu dự án liên quan đến bất kỳ tác động tái định cư không tự nguyện, môi trường hay tác động đến người dân bản địa hoặc các nhóm dân tộc thiểu số mà có thể được phân loại như Thể loại A, trong nội dung của Báo cáo chính sách an toàn.	Đang tuân thủ.	An toàn

32	Chương 5	Bên vay phải đảm bảo rằng: (i) Dự án không có bất kỳ tác động tái định cư không tự nguyện trong nghĩa của Báo cáo chính sách an toàn, và (ii) các khu vực được lựa chọn cho bất kỳ tiêu dự án sẽ được nằm trên đất đã thuộc sở hữu của những người hưởng lợi đủ điều kiện do đó đảm bảo rằng các tiêu dự án sẽ không đòi hỏi bất kỳ việc thu hồi đất nào. Trong trường hợp dự án không có bất kỳ tác động tái định cư không tự nguyện, bên vay phải thực hiện tất cả các bước cần thiết để đảm bảo rằng dự án phù hợp với các luật và quy định của Bên vay và với Báo cáo chính sách an toàn.	Đang tuân thủ.	An toàn
33	Chương 5	Bên vay phải bảo đảm hoặc đôn đốc các ĐCTC để đảm bảo rằng việc chuẩn bị, thiết kế, xây dựng, thực hiện, hoạt động và không sử dụng của mỗi tiêu dự án đủ điều kiện và các cơ sở dự án tất cả được thực hiện theo quy định: (i) tất cả các luật và quy định của Bên vay liên quan đến sức khỏe, môi trường, và an toàn; (ii) bảo vệ môi trường, (iii) EARF, và (iv) tất cả các biện pháp và yêu cầu đặt ra trong IEE và EMP tương ứng, và bất kỳ hành động khắc phục hoặc phòng ngừa nào được nêu trong Báo cáo giám sát môi trường.	Đang tuân thủ.	An toàn
34	Chương 5	Bên vay phải đảm bảo hoặc đôn đốc các ĐCTC để đảm bảo rằng việc chuẩn bị, thiết kế, thực hiện, xây dựng và hoạt động của mỗi tiêu dự án đủ điều kiện phù hợp với (i) tất cả các luật và quy định của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số; (ii) biện pháp bảo vệ người bản địa, và (iii) tất cả các biện pháp và yêu cầu đặt ra trong EMDP và bất kỳ hành động khắc phục hoặc phòng ngừa được nêu trong Báo cáo giám sát môi trường.	Đang tuân thủ.	An toàn
35	Chương 5	Bên vay phải đảm bảo rằng các EMDP chuẩn bị cho dự án và được đồng ý với ADB được cập nhật và thực hiện đầy đủ một cách kịp thời, và có đủ nguồn lực được phân bổ cho mục đích này.	Đang tuân thủ.	An toàn
36	Chương 5	17. Bên vay phải làm hoặc chỉ đạo các ĐCTC làm như sau:		An toàn
		(a) trình báo cáo giám sát môi trường định kỳ nửa năm cho ADB;	Đang tuân thủ.	
		(b) nếu bất kỳ tác động và rủi ro xã hội hoặc môi trường bất ngờ nào phát sinh trong quá trình thực hiện tiêu dự án đủ điều kiện thì phải kịp thời thông báo cho ADB sự xuất hiện của những rủi ro hoặc tác động đó, với mô tả chi tiết các sự kiện và đề xuất kế hoạch hành động khắc phục;	Đang tuân thủ.	
		(c) báo cáo kịp thời các hành vi vi phạm thực tế hoặc tiềm năng của việc tuân thủ các biện pháp và yêu cầu đặt ra trong EARF và bất kỳ EMP hoặc EMDP sau khi nhận thức	Đang tuân thủ.	

37	Chương 5	Bên vay phải chỉ đạo Cơ quan chủ quản dự án để đảm bảo rằng: (i) các hợp đồng cho các công việc liên quan có quy định cấm sử dụng lao động trẻ em và sự khác biệt về tiền lương giữa lao động nam và nữ cho công việc có giá trị như nhau, theo quy định của pháp luật và các quy định có liên quan của Bên vay; (ii) hợp đồng này cũng bao gồm các quy định bắt buộc về y tế, vệ sinh, môi trường và điều kiện làm việc thích hợp, và (iii) các nhà thầu và công nhân của họ quan sát các giao thức địa phương liên quan đến hành	Đang tuân thủ.	Xã hội
38	Chương 5	Bên vay phải đảm bảo rằng kế hoạch hành động về giới chuẩn bị cho dự án và được đồng ý từ ADB, được thực hiện đầy đủ một cách kịp thời, và có đủ nguồn lực được phân bổ cho mục đích này. Kế hoạch hành động về giới cho dự án đảm bảo rằng: (i) ít nhất 20% những người được đào tạo các vấn đề về quản lý khí sinh học và kỹ thuật là phụ nữ, (ii) ít nhất 20% những người được đào tạo và cấp giấy chứng nhận thợ xây dựng các công trình khí sinh học cỡ nhỏ là phụ nữ và ít nhất 80% trong số họ tìm được việc làm (iii) ít nhất 50% những người được đào tạo về việc sử dụng công nghệ khí sinh học, vận hành và bảo dưỡng là phụ nữ, (iv) ít nhất 50% những người được đào tạo về quản lý nông trại và quản lý chất thải là phụ nữ (v) ít nhất 30% công nhân được đào tạo về công trình khí sinh học cỡ vừa và lớn là phụ nữ, (vi) ít nhất 50% những người nhận khoản vay phụ từ các ĐCTC sẽ đăng ký đứng tên cả vợ và chồng hoặc phụ nữ đứng tên, (vii) ít nhất 50% những bản đăng ký chính thức mua sắm các hạng mục liên quan đến công trình khí sinh học thuộc dự án sẽ đứng tên cả vợ và chồng hoặc đứng tên người phụ nữ, (viii) 30% các đề tài nghiên cứu được thực hiện dưới phần 3, đoạn 2 của Phụ lục 1 Hiệp định vay này liên quan đến vấn đề giới kết hợp với công trình khí sinh học, (ix) ít nhất 40% trong số được chọn là những người giỏi nhất trong nghiên cứu và phổ biến các công nghệ CSAWMP là phụ nữ; (x) các tài liệu tập huấn về công nghệ và phương pháp phổ biến CSAWMP sẽ ưu tiên về giới và ít nhất 50% các sự kiện phổ biến và tham khảo ý kiến sẽ liên quan đến các nhóm chỉ có phụ nữ, (xi) một cơ sở dữ liệu về dân tộc thiểu số và phân biệt giới được thành lập như là một phần của việc thực hiện dự án và hệ thống giám sát được thiết lập bởi CPMU; (xii) 30% nhân viên của CPMU và PPMU là phụ nữ và CPMU và mỗi PPMU có một điểm đầu mối về giới; và (xiii) chỉ số về giới được bao gồm trong khung giám sát và đánh giá tổng thể của dự án.	Đã tuân thủ một phần. Cụ thể, tất cả đều tuân thủ ngoại trừ (ii), (v), (ix) và (x)	Xã hội
39	Chương 5	Bên vay phải đảm bảo rằng trong tất cả các tỉnh dự án, phổ biến thông tin, giáo dục và các hoạt động truyền thông đại chúng được thực hiện một cách kịp thời để thúc đẩy việc nhân rộng ứng dụng và sử dụng công nghệ biogas.	Đang tuân thủ.	Xã hội
40	Chương 5	21. Bên vay phải đảm bảo hoặc đôn đốc các ĐCTC để đảm bảo rằng không có tiền của khoản vay nào được sử dụng để tài trợ cho bất kỳ hoạt động nào bao gồm cả trong danh sách bị cấm hoạt động đầu tư quy định tại Phụ lục 5 của Báo cáo chính sách an toàn.	Đang tuân thủ.	Khác

41	Chương 5	Bên vay phải thực hiện theo quy định và đơn đốc các Cơ quan chủ quản dự án, TSU, mỗi IA và mỗi ĐCTC tuân thủ các chính sách chống tham nhũng của ADB (1998, được sửa đổi đến nay). Bên vay: (i) thừa nhận rằng ADB bảo vệ quyền điều tra trực tiếp, hoặc thông qua các văn phòng, bất kỳ bị cáo buộc tham nhũng, gian lận, thực hành cấu kết liên quan đến dự án, và (ii) đồng ý hợp tác với, và đơn đốc Cơ quan chủ quản, TSU, mỗi IA và mỗi ĐCTC hợp tác đầy đủ với các cuộc điều tra và mở rộng tới các hỗ trợ cần thiết, bao gồm cả việc cung cấp quyền truy cập vào tất cả các sách và các hồ sơ có liên quan, có thể cần thiết để hoàn thành thỏa đáng điều tra đó và sẽ cho phép, và đơn đốc Cơ quan chủ quản dự án, TSU, mỗi IA và mỗi ĐCTC để cho phép, ADB để điều tra hành vi	Đang tuân thủ.	Khác
42	Chương 5	Không giới hạn tính tổng quát của các khoản trên, Bên vay phải: (i) đảm bảo rằng Cơ quan chủ quản dự án và mỗi IA tiến hành kiểm tra định kỳ về hoạt động của nhà thầu liên quan đến rút tiền tài trợ và các khu định cư, và (ii) đảm bảo và đơn đốc Cơ quan chủ quản dự án và mỗi IA để đảm bảo rằng tất cả các hợp đồng tài trợ của ADB trong kết nối với dự án bao gồm các điều khoản quy định cụ thể quyền của ADB để kiểm toán và kiểm tra các hồ sơ và tài khoản của các nhà thầu, nhà cung cấp, tư vấn, và các nhà cung cấp dịch vụ khác có liên quan đến dự án.	Đang tuân thủ.	Khác
43	Chương 5	Nếu Bên vay hoặc ADB là hoặc nhận thức hoặc có một sự nghi ngờ hợp lý rằng bất kỳ thành viên nào của Cơ quan chủ quản Dự án, TSU, bất kỳ IA hoặc ĐCTC đã tham gia thực hiện tham nhũng hoặc gian lận (như được định nghĩa trong chính sách chống tham nhũng của ADB (1998 như sửa đổi cho đến nay)) dưới hoặc trong kết nối với dự án hoặc vốn vay, Bên vay sẽ có những hành động kịp thời và thỏa đáng cho ADB để điều tra và / hoặc khắc phục tình hình, kể cả trong trường hợp hành vi tham nhũng hoặc gian lận của một ĐCTC, yêu cầu trả nợ ngay lập tức hoặc nêu không phục hồi bất kỳ phần nào của các khoản vay phụ liên quan, trả nợ, phục hồi được thanh toán kịp thời với ADB để trả lại vốn vay. Nếu Bên vay không thực hiện hành động điều tra và / hoặc khắc phục hậu quả sự hài lòng của ADB, ADB có thể tuyên bố các ĐCTC có liên quan không đủ điều kiện, vĩnh viễn hoặc trong một thời gian quy định, được xem xét như là một nhà cung cấp tài chính trung gian hoặc bất kỳ công cụ tài chính nào khác cho các dự án tương lai của ADB.	Đang tuân thủ.	Khác
44	Chương 5	Ngoài các yêu cầu này, để ngăn chặn tham nhũng và tăng tính minh bạch, Bên vay có trách nhiệm tạo một trang web dự án trong vòng 5 tháng kể từ ngày có hiệu lực, có thể truy cập bởi công chúng, để đưa những thông tin khác nhau liên quan đến dự án bao gồm thông tin chung về dự án, mua sắm công liên quan đến dự án, tiến độ dự án và các chi tiết liên lạc bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Trang web cũng sẽ cung cấp một liên kết đến ADB's Integrity Unit (http://www.adb.org/Integrity/complaint.asp) để báo cáo bất	Đang tuân thủ.	Khác

		kỳ khiếu nại hoặc tố cáo các hành vi tham nhũng phát sinh từ các hoạt động của dự án. Mỗi hợp đồng, trang web bao gồm các thông tin, danh sách nhà thầu tham gia, tên của đơn vị trúng thầu, chi tiết cơ bản về thủ tục đấu thầu thông qua, số lượng hợp đồng trao giải thưởng, và danh sách hàng hoá / dịch vụ, bao gồm cả dịch vụ tư vấn, mua sắm. Bên vay phải đơn đốc Cơ quan Chủ quản Dự án để cho phép bất kỳ nhà thầu nào yêu cầu giải thích lý do tại sao không thành công và hoặc Cơ quan Chủ quản Dự án phải trả lời trong vòng 20 ngày làm việc. Trang web này sẽ được cập nhật kịp thời và thường xuyên sau mỗi hợp đồng được trao thầu (i) mỗi giải thưởng của hợp đồng, (ii) nộp Báo cáo giám sát môi trường hàng năm cho ADB. Ngoài việc đưa trên web, các bên liên quan, bao gồm các tổ chức xã hội dân sự và các tổ chức phi chính phủ, được cung cấp bởi Bên vay với thông tin chi tiết về mua sắm trên các bảng thông báo công khai trong các vùng tương ứng đó.		
45	Chương 5	Bên vay có trách nhiệm và chịu trách nhiệm đảm bảo rằng Cơ quan Chủ quản Dự án, mỗi IA và mỗi ĐCTC tuân theo: (i) chính sách của ADB liên quan đến Tăng cường Vai trò của Ngân hàng Phát triển châu Á trong việc chống rửa tiền và tài trợ của khủng bố (2003); và (ii) pháp luật và quy định của Bên vay về chống rửa tiền và tài trợ khủng bố và vốn vay không được sử dụng trực tiếp hoặc gián tiếp, trong hoạt động rửa tiền hoặc tài trợ khủng bố.	Đang tuân thủ.	Khác
46	Chương 5	Bên vay phải đảm bảo rằng mỗi ĐCTC lập và thực hiện các thủ tục kiểm soát nội bộ, bao gồm cả thủ tục thẩm định khách hàng, để ngăn chặn hành vi vi phạm trên đoạn 26.	Đang tuân thủ.	Khác
47	Chương 5	Bên vay phải đảm bảo mỗi ĐCTC kịp thời thông báo cho Bên vay và ADB nếu có bất kỳ vi phạm hoặc vi phạm tiềm năng trên đoạn 26. Trong trường hợp mà ADB thông báo một ĐCTC quan ngại của mình rằng đã có một hành động bị cáo buộc là vi phạm như vậy, thì ĐCTC có trách nhiệm: (i) hợp tác trung thực cao với ADB và các đại diện của ADB để ADB có thể xác định hành vi vi phạm như vậy đã xảy ra, (ii) đáp ứng kịp thời và chi tiết hơn lý do cho bất kỳ truy vấn từ ADB, và (iii) cung cấp hỗ trợ tài liệu để đáp ứng	Đang tuân thủ.	Khác